

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày 28-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Hải An.

Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Thu – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hà Văn N, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1988 tại xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản Suối Tr, xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: không; con ông Hà Văn K và bà Sa Thị O; có vợ là Hà Thị L và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; không tiền án, tiền sự; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Hà Thế C (tên gọi khác: Hà Văn C), sinh ngày 20 tháng 4 năm 1982 tại xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản Suối Tr, xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: không; con ông Hà Văn K và bà Sa Thị O; có vợ là Hà Thị Ng và 02 con sinh đôi năm 2015; không tiền án, tiền sự; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Hoàng Văn T, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1987 tại xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản Đ, xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: không; con ông Hoàng Văn B và bà Đinh Thị L; có vợ là Đinh Thị N và 01 con sinh năm 2017; không tiền án, tiền sự; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Ủy ban nhân dân xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Đại diện ủy quyền: ông Cầm Văn Th – Trưởng Công an xã Tường Ph. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 05/5/2019, Hoàng Văn T đến chơi tại nhà Hà Văn N và hỏi mua các đoạn ống nước bằng kẽm mà T nhìn thấy tại nhà của Hà Văn N với giá 200.000 đồng một ống, N đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, N đi bộ sang nhà Hà Thế C rủ sáng hôm sau đi đào ống nước bán cho T, C đồng ý. Khoảng 07 giờ ngày 06/5/2019, N đi bộ sang nhà C và mang theo 01 cái cuốc, 01 xà beng, 01 con dao. N và C đi cách nhà C khoảng 40m thì dừng lại dùng cuốc và xà beng để đào bới đất ở lề đường bên phải dọc theo đường ống dẫn nước sạch về bản, bẫy gẫy các gen nối giữa các đoạn ống. Đến 08 giờ cùng ngày, Hoàng Văn T điều khiển xe ô tô BKS 14C-036.82 đi qua chỗ C và N đang đào ống nước rồi dừng lại, T ngồi trên cabin xe và nói “ đào ở đây thôi à”, hẹn tối lấy rồi tiếp tục điều khiển xe đi. N và C đào đến 11 giờ được 12 đoạn ống nước sau đó mang về nhà C cất giấu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đến nhà C, sau đó N, C cùng anh Chăm Văn Th (trú tại bản Suối Tr, xã Tường Ph, huyện Phù Yên, là người nhờ bốc ống nước giúp) cùng nhau bốc 12 đoạn ống nước lên thùng xe ô tô của T. T hẹn ngày hôm sau ra làm việc sẽ trả tiền sau rồi điều khiển xe chở ống nước đi đến khu vực bản Nà L, xã Huy H, huyện Phù Yên thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, vào khoảng tháng 12 năm 2017, ngày 29/4/2019, 07/5/2019 Hà Văn N tự khai nhận cùng Hà Thế C nhặt được 15 đoạn ống nước bị lũ cuốn trôi tại các khu vực dọc suối thuộc địa phận xã Tường Ph, huyện Phù Yên về nhà để sử dụng vào hệ thống ruộng nương. Việc sử dụng số đoạn ống nước bị lũ cuốn trôi này được Ủy ban nhân dân xã Tường Ph cho phép tất cả người dân tại xã tận dụng.

Tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKS-PY ngày 15/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Hà Văn N, Hà Thế C về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, tuy nhiên không quy kết đối với các bị cáo đối với 15 đoạn ống nước mà bị cáo Hà Văn N, Hà Thế C đã thu nhặt được về sử dụng tại hệ thống ruộng của gia đình các bị cáo do có sự nhất trí của Ủy ban nhân dân xã Tường Ph và không áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo Hà Văn N, Hà Thế C mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: không áp dụng.

* Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cuốc, lưỡi bằng kim loại kích thước 20cm x 14cm, cán dài 64cm x đường vanh 12cm; 01 chiếc xà beng bằng kim loại dài 1,42m x đường vanh 8cm, một đầu nhọn một đầu bẹt; 01 con dao cán liền lưỡi dài 40cm, phần lưỡi dài 29cm x rộng bằng 6cm.

Chấp nhận cơ quan điều tra trả lại Ủy ban nhân dân xã Tường Ph số đoạn ống nước bị thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, anh Hoàng Văn A chiếc xe ô tô.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 06/5/2019, Hà Văn N, Hà Thế C đã có hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo Hoàng Văn T có hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

[3] Biên bản làm việc lập hồi 20h45 ngày 06/5/2019 tại cơ quan Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La về việc kiểm tra phương tiện xe ô tô BKS 14C-036.82 chở 12 đoạn ống nước.

[4] Biên bản khám nghiệm hiện trường, lập hồi 08 giờ 00 phút ngày 10/5/2019 tại xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

[5] Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe oto BKS 14C – 036.82; 01 chiếc cuốc, lưỡi bằng kim loại kích thước 20cm x 14cm, cán dài 64cm x đường vành 12cm; 01 chiếc xà beng bằng kim loại dài 1,42m x đường vành 8cm, một đầu nhọn một đầu bẹt; 01 con dao cán liền lưỡi, dài 40cm, phần lưỡi dài 29cm x bản rộng nhất 6cm và 12 đoạn ống nước các loại có kích cỡ khác nhau.

[6] Tại kết luận giám định số 15/KLĐGTS ngày 15/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La kết luận: Giá trị của 12 đoạn ống nước mạ kẽm, mỗi ống có kích thước dài 6m x đường kính rộng 8,8cm là 3.780.000đ (*Ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng*).

[7] Lời khai nhận tội của các bị cáo.

[8] Lời khai xác nhận của bị hại xác nhận các đoạn ống nước vật chứng thu giữ thuộc quản lý của Ủy ban nhân dân xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

[9] Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hà Văn N và Hà Thế C đã phạm tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Văn T đã phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[10] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Các bị cáo Hà Văn N, Hà Thế C có hành vi trộm cắp tài sản với trị giá là 3.780.000đ (*Ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng*). Do đó, hành vi của các bị cáo đã vi phạm khoản 1 điều 173 quy định mức hình phạt tù cải tạo không giam giữ đến 03 năm

hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến tài sản do Ban quản lý bản Suối Tr cùng bản Hạ L, xã Tường Ph, huyện Phù Yên được giao quản lý, sử dụng và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo Hoàng Văn T mặc dù biết nguồn gốc số đoạn ống nước mà các bị cáo Hà Văn N và Hà Thế C bán cho mình là tài sản do Nhà nước quản lý nhưng vẫn mua của các bị cáo để sử dụng, đã vi phạm khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

Do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[11] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Hà Văn N và Hà Thế C có ông nội là liệt sĩ, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba và bị cáo Hoàng Văn T có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo đều có nhân T tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ. Do vậy, xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Vụ án có đồng phạm: Bị cáo Hà Văn N là người khởi xướng việc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hà Thế C tiếp nhận ý chí và cùng thực hiện.

[12] Tại phiên tòa, ông Cẩm Văn Th xác nhận: năm 2017, do ảnh hưởng nặng nề của mưa lũ dẫn đến nhiều đoạn ống nước đã bị lũ cuốn trôi và bị hỏng. Do đó Ủy ban nhân dân xã Tường Ph đã có chủ trương để các hộ dân lấy những đoạn ống nước bị trôi và không còn giá trị sử dụng để làm hệ thống nước ruộng, ao của các gia đình, còn những đoạn ống nước còn giá trị sử dụng thì xã sẽ sử dụng vào mục đích khác. Do đó, đối với các lần khoảng tháng 12 năm 2017, ngày 29/4/2019, 07/5/2019, các bị cáo thu nhặt được tổng số 15 đoạn ống nước là được phép của Ủy ban nhân dân xã, nên không quy kết đối với các bị cáo.

[13] Về hình phạt bổ sung - Phạt tiền: Xét điều kiện hoàn cảnh các bị cáo khó khăn, tài sản không có giá trị nên không áp dụng đối với các bị cáo.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Ủy ban nhân dân xã Tường Ph, huyện Phù Yên đã nhận lại 12 ống nước mà các bị cáo đã lấy trộm. Tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên cần chấp nhận.

[15] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 xe ô tô BKS 14C – 036.82, quá trình điều tra xác minh chiếc xe là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Hoàng Văn A (Địa chỉ: khối x thị trấn Phù Yên, huyện

Phù Yên, tỉnh Sơn La) cho bị cáo Hoàng Văn T mượn để chở đất. Anh A ko biết bị cáo T sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe cho anh Hoàng Văn A, cần chấp nhận.

- Đối với 12 ống nước mà các bị cáo Hà Văn N, Hà Thế C lấy trộm được cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại cho Ủy ban nhân dân xã Tường Ph quản lý và sử dụng, cần chấp nhận.

- Đối với 01 chiếc cuốc, lưỡi bằng kim loại kích thước 20cm x 14cm, cán dài 64cm x đường vanh 12cm; 01 chiếc xà beng bằng kim loại dài 1,42m x đường vanh 8cm, một đầu nhọn một đầu bẹt; 01 con dao cán liền lưỡi, dài 40cm, phần lưỡi dài 29cm x bản rộng nhất 6cm là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[16] Bị cáo Hà Thế C thuộc diện hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 01/GCN-HN.HCN ngày 01/01/2019 của Ủy ban nhân dân xã Tường Ph. Do vậy, cần miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hà Thế C. Bị cáo Hà Văn N, Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn N, Hà Thế C phạm tội trộm cắp tài sản; bị cáo Hoàng Văn T phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn N 18 (*Mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (*Ba mươi sáu*) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/8/2019). Xử phạt bị cáo Hà Thế C 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (*Hai mươi tư*) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/8/2019).

Giao các bị cáo Hà Văn N và Hà Thế C cho Ủy ban nhân dân xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để giám sát và giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tường Ph trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (*Mười tám*) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/8/2019).

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để giám sát và giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tường Ph trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cuốc, lưỡi bằng kim loại kích thước 20cm x 14cm, cán dài 64cm x đường vanh 12cm; 01 chiếc xà beng bằng kim loại dài 1,42m x đường vanh 8cm, một đầu nhọn một đầu bẹt; 01 con dao cán liền lưỡi, dài 40cm, phần lưỡi dài 29cm x bản rộng nhất 6cm.

- Chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại cho Ủy ban nhân dân xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quản lý 12 đoạn ống nước.

- Chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại chiếc xe ô tô BKS 14C – 036.82 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Việt A.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn T, Hà Văn N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Thế C được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/8/2019).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Phù Yên;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện PY;
- Cơ quan Thi hành án HS;
- Trại TGCA tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- UBND xã Tường Phù;
- UBND xã Tường Ph
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Xuân Thủy